UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45 /2016/QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 10 tháng 11 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định 42/2014/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 663/TTr-VPUBND ngày 26 tháng 10 năm 2016 về việc đề nghị phê duyệt Quyết định ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VX, TT.CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Trà

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, gồm cả nhiệm vụ do các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) giao tại các văn bản chỉ đạo, điều hành quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 2. Nguyên tắc chung

Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao phải được tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, công khai, minh bạch bảo đảm tuân thủ Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo tính chủ động, có sự phân công rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đảm bảo các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được liên tục, thông suốt; giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính nhà nước; nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời theo yêu cầu; gắn với việc xây dựng và đánh giá tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức; là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và của từng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Các văn bản, ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Các văn bản, ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: Các quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, đề án, công văn, công điện, các văn bản khác có nội dung giao nhiệm vụ và ý kiến chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phiếu chuyển, thông báo kết luận hội nghị, cuộc họp, buổi làm việc, buổi tiếp công dân, công văn và các loại văn bản khác do lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký thừa lệnh để truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Phân loại nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

1. Nhiệm vụ giao có thời hạn thực hiện: Là nhiệm vụ được giao có yêu cầu phải trình, báo cáo kết quả xử lý, thực hiện hoặc nhiệm vụ được giao nhưng không yêu cầu phải trình hoặc báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng vẫn phải hoàn thành trong thời hạn được giao.

2. Nhiệm vụ được giao không quy định cụ thể thời hạn xử lý: Đối với những nhiệm vụ này, đơn vị được giao phải căn cứ vào nội dung yêu cầu của văn bản để triển khai thực hiện kịp thời.

Điều 5. Nội dung thông tin phải cập nhật các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

1. Đối với văn bản giao nhiệm vụ không phải là văn bản mật

a) Tên văn bản, số, ký hiệu, trích yếu, ngày, tháng, năm ban hành, người ký văn bản.

b) Cơ quan đơn vị trình văn bản.

c) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ.

d) Đơn vị (thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) được giao nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện.

đ) Nội dung nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

e) Thời hạn thực hiện nhiệm vụ (thời hạn phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan, người có thẩm quyền khác hoặc thời hạn phải hoàn thành những nhiệm vụ cụ thể khác).

g) Tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao (đã thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện trong hạn hoặc quá hạn).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

h) Thông tin cần thiết khác.

Trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu hoặc các trường hợp cần thiết khác, ngoài việc cập nhật thông tin với những nội dung như trên, các đơn vị được giao nhiệm vụ còn phải thực hiện việc cập nhật, theo dõi bằng văn bản gửi đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan.

2. Đối với những văn bản giao nhiệm vụ được phát hành theo chế độ "Mật" ("Mật", "Tối mật")

Không cập nhật các thông tin theo quy định tại Khoản 1 Điều này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc trường hợp đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải báo cáo các nội dung theo quy định của Khoản 1 Điều này bằng văn bản theo chế độ "Mật" gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO

Điều 6. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, theo dõi, nắm bắt tình hình việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện và tổng hợp, báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao.

2. Tham mưu, đề xuất và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả triển khai việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

3. Phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu, đề xuất và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai tổ chức việc thực hiện những nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhằm đảm bảo việc triển khai đúng thời hạn, đạt kết quả và chất lượng theo yêu cầu.

4. Xây dựng và vận hành phần mềm theo dõi giám sát tích hợp với phần mềm quản lý điều hành của tỉnh để theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân bảo đảm thông suốt, thống nhất, đồng bộ, đầy đủ, chính xác về thông tin đã cập nhật. Nội dung cập nhật vào hệ thống phần mềm theo dõi, giám sát theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

5. Thực hiện việc phân loại, cập nhật việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao để theo dõi trong thời hạn sau:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

a) Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Trường hợp văn bản, ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải thực hiện ngay thì việc phân loại, cập nhật để theo dõi thực hiện ngay trong ngày.

b) Chậm nhất là 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản hoặc thông tin chính thức về kết quả thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân báo cáo, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phải thực hiện việc cập nhật các thông tin.

6. Hàng tuần, trên cơ sở dữ liệu cập nhật, có trách nhiệm tổng hợp số liệu về kết quả, tiến độ, tình hình thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân để đánh giá, kiểm điểm tại cuộc họp giao ban của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, cuộc họp giao ban của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh. Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao của các cơ quan, đơn vị trong báo cáo kiểm điểm, chỉ đạo điều hành hàng tháng, quý, 6 tháng, năm của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Chủ động và thường xuyên phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 Điều này; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện văn bản, ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan để thống nhất tham mưu giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân còn có ý kiến khác nhau trong việc thực hiện văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế này.

b) Được quyền, hoặc ủy quyền cho các lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo lĩnh vực được phân công phụ trách trao đổi với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân để nắm bắt thông tin về kết quả, tiến độ việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo Quy chế này bằng văn bản, trao đổi trực tiếp hoặc các hình thức khác.

c) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản đôn đốc, nhắc nhở, phê bình lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong trường hợp không thực hiện, thực hiện chậm tiến độ hoặc có thực hiện nhưng không đảm bảo chất lượng công việc theo

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao mà không kịp thời báo cáo.

Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

1. Triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn và bảo đảm đạt kết quả, hiệu quả cao các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Trường hợp nhiệm vụ, công việc được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao đã đến thời hạn quy định những chưa hoàn thành, chất lượng giải quyết chưa bảo đảm thì phải kịp thời báo cáo cụ thể về nguyên nhân và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hướng xử lý để kịp thời chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc phát sinh.

Đối với những nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao vượt quá khả năng, điều kiện thực hiện phải chủ động thông tin báo cáo với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Chậm nhất trước ngày 20 hàng tháng, trước ngày 15 của tháng cuối quý, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm báo cáo về tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, bao gồm: Số lượng nhiệm vụ được giao; nhiệm vụ đã thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện, trong thời hạn hoặc quá hạn; lý do và những vấn đề tồn đọng, phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ kèm theo bảng tổng hợp, thống kê các văn bản Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao nhiệm vụ.

4. Khi nhận được văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan, đơn vị mình triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều này và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế này thành tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các phòng, ban, bộ phận và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 8. Công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

1. Nội dung kiểm tra

a) Kiểm tra việc tổ chức, triển khai, tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Kiểm tra việc cập nhật tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên Hệ thống theo dõi, giám sát.

c) Kiểm tra việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao của các cơ quan, đơn vị.

2. Hình thức và căn cứ kiểm tra

a) Kiểm tra được tiến hành thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

b) Kiểm tra đột xuất theo yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan có thẩm quyền hoặc khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu không thực hiện, thực hiện không đúng nội dung nhiệm vụ được giao.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì việc kiểm tra hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập đoàn kiểm tra cụ thể.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra thông qua làm việc trực tiếp với Giám đốc các sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố hoặc làm việc trực tiếp tại cơ sở khi cần thiết.

www.LuatVietnam.vn

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Triển khai thực hiện Quy chế

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế này; chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai tổ chức thực hiện Quy chế.

2. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Căn cứ nhiệm vụ được giao và quy định tại Quy chế này, chỉ đạo xây dựng Quy chế trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, tổ chức mình và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả Quy chế này, hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trước thời hạn đề ra sẽ được biểu dương, khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng hiện

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

hành. Việc thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này là một trong các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong quy trình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trường hợp có khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Trà

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn